

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025
Trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non
(Hình thức đào tạo: Chính quy)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 191 /QĐ-CĐCĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường CĐCĐ Sóc Trăng)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: CST

3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính, trụ sở cùng tỉnh/TP trực thuộc Trung ương và phân hiệu)

Số 139, đường Lê Hồng Phong, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử:

Website: <http://stcc.edu.vn>; Email: truongcdcd@soctrang.gov.vn

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02993.821730

6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi)

<https://stcc.edu.vn/tuyen-sinh-chinh-quy>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo (chương trình đào tạo; ngành đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành...)

- Chương trình đào tạo; ngành đào tạo: <https://stcc.edu.vn/dao-cao-chinh-quy>

- Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm: <https://stcc.edu.vn/cong-khai>

- Kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành: <https://stcc.edu.vn/tuyen-sinh-chinh-quy>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

- Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy

định của pháp luật.

Người dự tuyển thuộc các đối tượng trên, khi dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

+ Đạt ngưỡng đầu vào đối với ngành đào tạo Giáo dục Mầm non do Bộ GDĐT công bố hàng năm cho phương thức tuyển sinh sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT;

+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

- Đối tượng xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển...): Kết hợp xét tuyển và thi tuyển, có 2 phương thức tuyển sinh:

- *Kết quả thi tốt nghiệp THPT 2025 với điểm thi Năng khiếu*: Kết hợp điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (theo tổ hợp M05, M06, M07, M11) và điểm thi môn Năng khiếu do trường tổ chức (hệ số 2); Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2025.

- *Kết quả học tập cấp THPT với điểm thi Năng khiếu*: Tiêu chí xét tuyển dựa trên Tổng điểm trung bình chung các môn (theo tổ hợp M05, M06, M07, M11) trong 3 năm học (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) và điểm thi môn Năng khiếu (hệ số 2); Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: học sinh tốt nghiệp THPT có học lực lớp 12 xếp loại khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

- Tổ hợp xét tuyển:

+ M05: Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu (Hệ số 2);

+ M06: Ngữ văn, Toán học, Năng khiếu (Hệ số 2);

- + M07: Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu (Hệ số 2);
- + M11: Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu (Hệ số 2).

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

- Ngưỡng đầu vào

Phương thức 1: Kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi Năng khiếu:

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phương thức 2: Kết quả học tập cấp THPT với điểm thi Năng khiếu:

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào: Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

- Điểm trúng tuyển

Điểm trúng tuyển là điểm được xác định để số lượng tuyển được phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào.

Khung quy đổi giữa các tổ hợp sử dụng điểm thi tốt nghiệp THPT:

Khung quy đổi giữa các tổ hợp sử dụng điểm thi tốt nghiệp THPT thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

Khung quy đổi điểm trúng tuyển từ kết quả học tập THPT (điểm học bạ):

Việc xác định quy tắc quy đổi tương đương điểm trúng tuyển, ngưỡng đầu vào dựa trên các số liệu thống kê về tương quan giữa điểm các môn thi tốt nghiệp THPT với điểm trung bình các môn học ở THPT do Bộ GDĐT công bố.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

(Ghi rõ địa chỉ đào tạo; đối với mỗi mã trường trong tuyển sinh lập một bảng theo bảng dưới đây).

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành ¹	Tên ngành, nhóm ngành ²	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
		Giáo		Giáo		- Phương thức 1 (405): <i>Kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi Năng khiếu</i> Tổ hợp 1: Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu (M05) Tổ hợp 2: Ngữ văn, Toán học, Năng khiếu (M06)	

1.	51140201	đục Mâm non	51140201	đục Mâm non; 5114	64	Tổ hợp 3: Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu (M07) Tổ hợp 4: Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu (M11) - Phương thức 2 (406): <i>Kết quả học tập cấp THPT với điểm thi Năng khiếu</i> Áp dụng 04 tổ hợp như phương thức 1
----	----------	-------------------	----------	----------------------------	----	---

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

a. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

^{1,2} Theo danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, Trường có thể sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (để xét chọn những thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn).

- Nếu 2 thí sinh có tổng điểm xét tuyển bằng nhau, cùng thứ tự nguyện vọng thì ưu tiên thí sinh có kết quả môn thi Ngữ văn và Năng khiếu tốt hơn.

b. Điểm cộng:

Thực hiện theo điểm b, khoản 2, điều 6 Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non - Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT ngày 02/4/2025.

c. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)

Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng hiện chỉ tổ chức xét tuyển theo Hệ thống xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với một ngành Cao đẳng Giáo dục Mầm non, mã ngành 51140201, mã xét tuyển (theo ngành) là 51140201.

d. Các thông tin khác...

6. Tổ chức tuyển sinh

Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm, hình thức; các điều kiện xét tuyển, thi tuyển.

+ Xét tuyển đợt 1: dự kiến từ **13/8 đến 17 giờ 00 ngày 20/8/2025**.

+ Xét tuyển các đợt bổ sung: Tùy theo kết quả xét tuyển, từ **tháng 01/9 đến tháng 12/2025**, nếu còn chỉ tiêu, nhà trường sẽ thông báo chi tiết tuyển sinh bổ sung.

Các điều kiện xét tuyển:

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký theo mẫu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng với các hồ sơ kèm theo từng phương thức xét tuyển và đối tượng ưu tiên (nội dung chi tiết xem Thông báo Xét tuyển và thi Năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 của Nhà trường).

- Dự thi môn Năng khiếu do Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng tổ chức tại Trường và điểm thi năng khiếu đạt từ 5,50 điểm trở lên. Nội dung hướng dẫn thi

được thông tin trên trang web Trường: <http://stcc.edu.vn>.

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu xét tuyển trên Hệ thống (đăng ký nguyện vọng, nộp lệ phí xét tuyển,...).

- Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng không sử dụng kết quả miễn thi môn Ngoại ngữ của kỳ thi THPT năm 2025 để tuyển sinh; không sử dụng kết quả thi Năng khiếu của thí sinh tại các Cơ sở đào tạo khác.

7. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển trực tuyến theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Lệ phí dự thi Năng khiếu Mầm non: 300.000đ/thí sinh (thí sinh nộp trực tiếp tại Trường khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi Năng khiếu).

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh (Giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro, trách nhiệm giải quyết việc thí sinh được chuyển đến hoặc chuyển đi do sai sót trong tuyển sinh)

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tuyển sinh của Trường.

10. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)

Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có):

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

- Quyết định số 04/QĐ-CĐCĐ ngày 08/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng Về việc ban hành mức thu học phí học lại các môn học lý thuyết, thực hành trình độ trung cấp, cao đẳng tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng;

- Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm./.

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2024			Năm 2023			Ghi chú
						Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	
1.	405	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm non;	Kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu	44	44	25,25	78	78	20,5	
2.	406	Giáo dục Mầm non	51140201	Giáo dục Mầm	Kết quả điểm ghi trong học bạ THPT với	19	18	24,78	33	33	20,5	

				non;	điểm thi năng khiếu								
--	--	--	--	------	------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--